TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/LĐ-ST
Ngày: 19/6/2018
V/v tranh chấp về bảo hiểm xã hội"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Nga

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Mây
2. Ông Nguyễn Văn Tiên

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Khôi-Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Quyên-Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 12.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 29/2017/TLST-LĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐST-LĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2018/QĐST-LĐ ngày 30/5/2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1980
Địa chỉ: phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn**: Công ty TNHH YVN
Địa chỉ: phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chi Minh.
-Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kiêm B -Giám đốc công ty.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thúy H vào làm việc tại công ty TNHH YVN từ tháng 5/2013, địa điểm làm việc tại phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chi Minh, thời điểm làm có ký hợp đồng lao động. Bà tham gia bảo hiểm xã hội tại công ty từ tháng 3/2014 đến tháng 12/2016. Từ lúc nghỉ việc đến nay công ty không chốt trả sổ bảo hiểm cho bà, trong suốt thời gian làm việc công ty vẫn trừ

lương của bà để đóng bảo hiểm theo quy định. Nay bà yêu cầu công ty đóng bảo hiểm cho bà đến hết tháng 12/2016 và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà.

* Công ty TNHH YVN không đến Tòa, cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được tòa tống đạt thông báo thụ lý, triệu tập và thông báo tham gia phiên họp cung cấp chứng cứ và hòa giải đến tòa để giải quyết vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đây là tranh chấp khác về bảo hiểm xã hội quy định tại Điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Công an phường Thới An Quận 12 ngày 04/12/2017 cho biết công ty TNHH YVN có hoạt động tại địa chỉ phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bảo hiểm Xã Hội Quận 12 có công văn số 72/CV-BHXH ngày 05/3/2018 cho biết "Ngày 30/9/2014, Công ty YVN liên hệ với BHXH Q12 đăng ký tham gia BHXH cho 43 lao động. Như vậy công ty YVN có hoạt động tại Quận 12, theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 35, Điểm đ Khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn;

Tòa án đã niêm yết thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không lý do, nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Bảo hiểm Xã Hội Quận 12 có công văn số 72/CV-BHXH ngày 05/3/2018 cho biết " Ngày 30/9/2014, Công ty YVN liên hệ với BHXH Q12 đăng ký tham

gia BHXH cho 43 lao động, tham gia BHXH từ tháng 03/2014 và được cấp mã đơn vị là TX2940X. Tháng 12/2017, công ty nộp hồ sơ tạm ngưng BHXH, tính đến tháng 02/2018 Công ty còn nợ BHXH số tiền 457.973.738 đồng, ước nợ từ tháng 8/2016". Theo danh sách đính kèm công văn 72/CV-BHXH thì bà Nguyễn Thị Thúy H có số sổ BHXH 7912071249, đã đóng BHXH từ tháng 3/2014 đến tháng 12/2016 với mức lương thời điểm tháng 12/2016 là 3.745.000 đồng/tháng.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và thông báo hòa giải nhưng đã không gởi văn bản phản đối những tình tiết nguyên đơn đưa ra nên theo khoản 2 Điều 80 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nguyên đơn không phải chứng minh, và những tình tiết mà nguyên đơn đưa ra là chứng cứ. Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 91, Khoản 1 Điều 79 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nguyên đơn đã có đủ chứng cứ thể hiện nguyên đơn làm việc cho bị đơn, có nộp BHXH đến tháng 12/2016 nhưng đến nay bị đơn chưa hoàn tất các thủ tục về BHXH và trao trả sổ BHXH số 7912071249 cho nguyên đơn, do vậy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận. Buộc công ty YVN có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục để trao trả sổ BHXH số 7912071249 cho nguyên đơn.

[3]Về án phí :

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí không có giá ngạch 300.000 đồng.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điểm d khoản 1 Điều 32, Điểm c khoản 1 Điều 35, Điểm đ Khoản 1 Điều 40, điểm b khoản 2,Khoản 1 Điều 227,khoản 2 Điều 80, Khoản 1 Điều 91, Khoản 1 Điều 79 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Áp dụng các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội" của bà Nguyễn Thị Thúy H đối với Công ty TNHH YVN.

Buộc Công ty TNHH YVN có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục về BHXH đến tháng 12/2016 và trao trả sổ BHXH số 7912071249 cho bà Nguyễn Thị Thúy Hg.

2. Án phí lao động sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, Công ty TNHH YVN chịu.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Nga